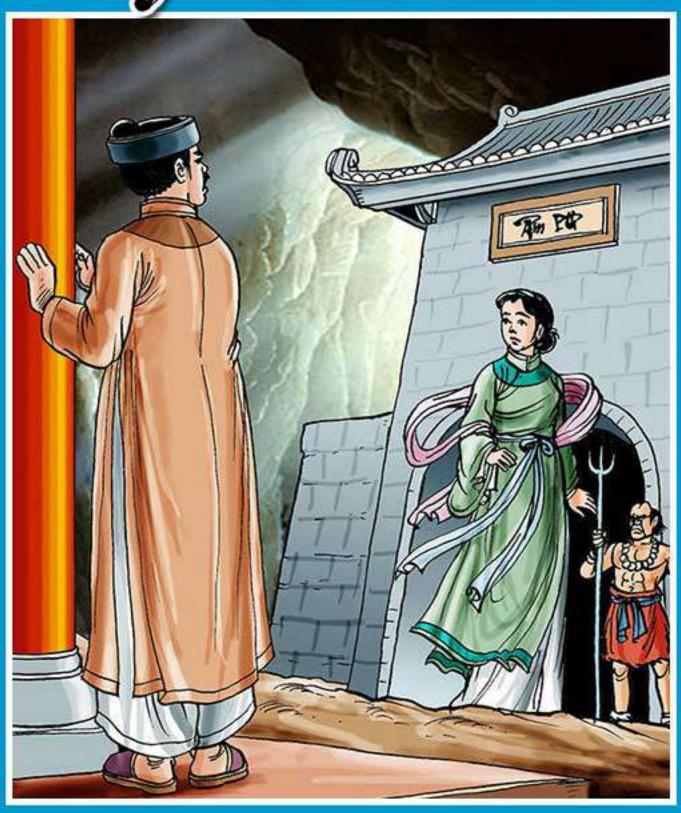


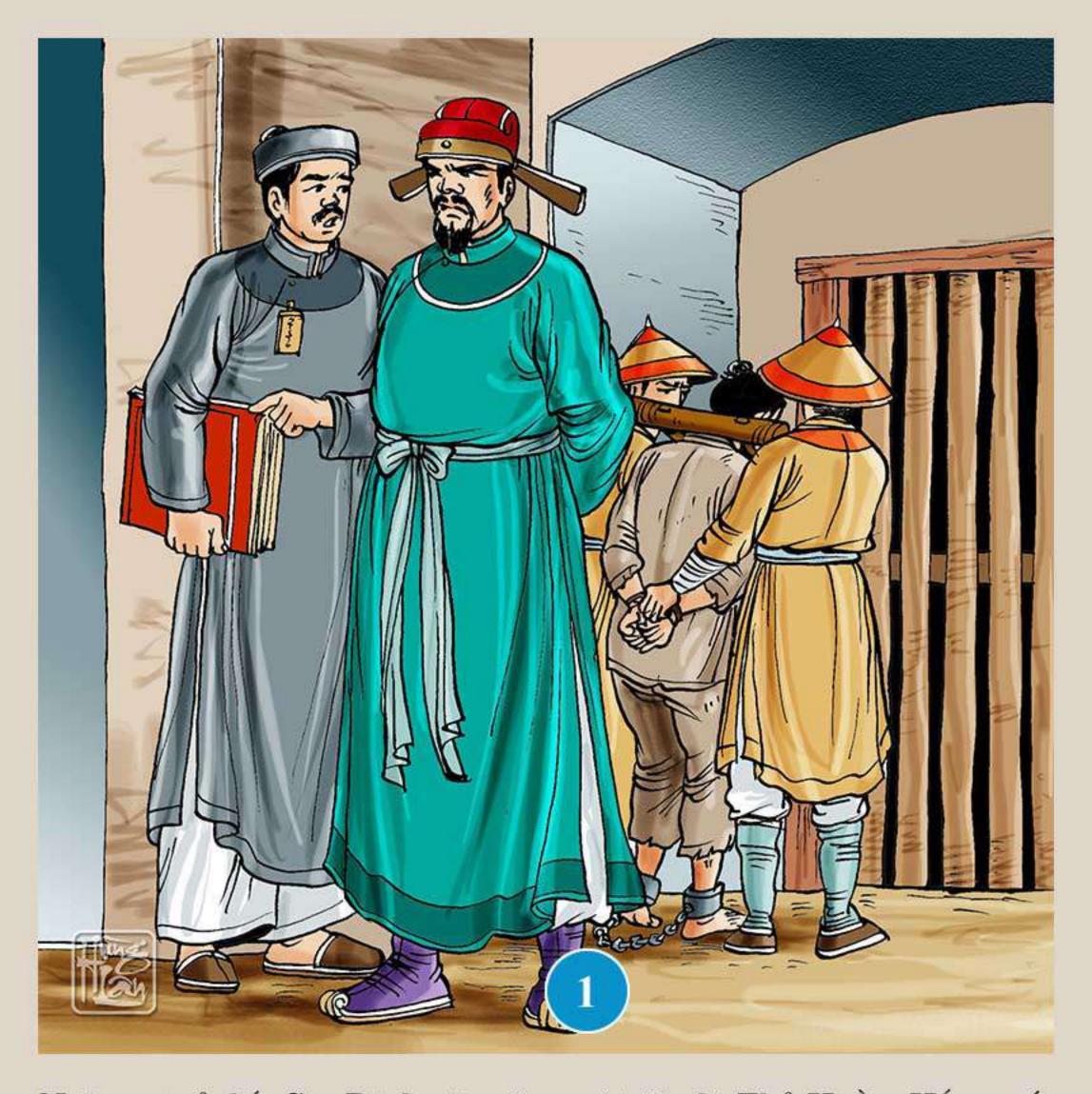
Tangen Calles lam



Sid tick song Mha Be

Tranh và lời: HÙNG LÂN





Ngày xưa ở đất Gia Định có một người tên là Thủ Huồn. Hắn xuất thân làm thơ lại trong các Nha các Ty. Sau hơn hai mươi năm luồn lọt chức quyền, hắn đã làm cho biết bao gia đình tan nát, biết bao người bị oan uổng, do đó hắn đã vơ vét được rất nhiều tiền của.

Vợ hắn chết sớm, lại không có con, nên tiền bạc của hắn không biết tiêu vào đâu cho hết. Ngoài số cất giấu ra, hắn đem tiền tậu ruộng, làm nhà, nhiều vô số kể.



Ruộng đồng của hắn cò bay thẳng cánh, mỗi mùa thu hoạch cả hàng nghìn, hàng vạn giạ lúa.

Khi thấy cuộc sống quá thừa thãi, hắn bèn thôi việc về nhà, sống

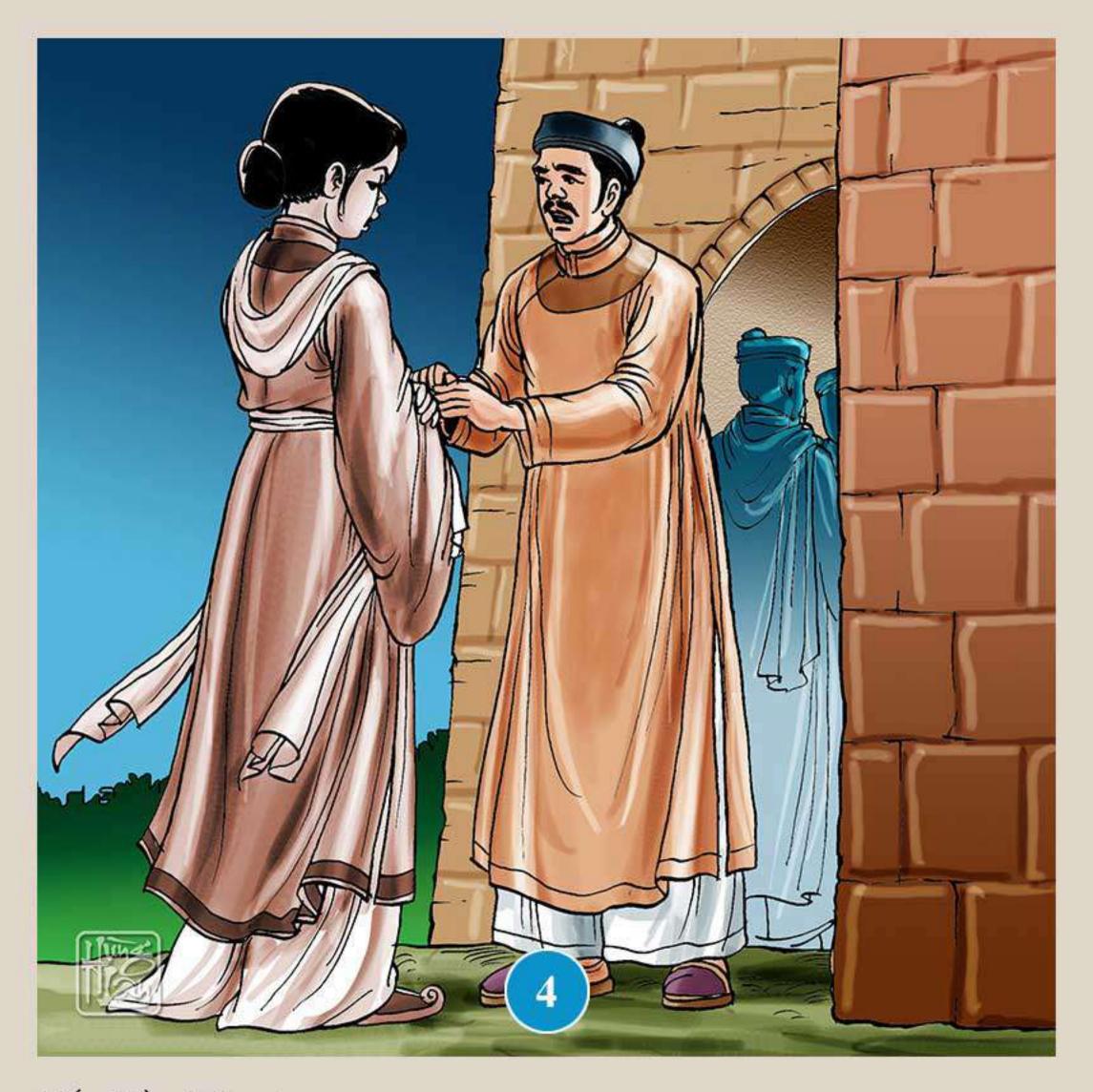
một cuộc đời trưởng giả.

Một hôm, có người mách cho Thủ Huồn biết chợ Mạnh Ma ở Quảng Yên là chỗ người sống và người chết có thể gặp nhau. Muốn vậy, người sống phải chờ đến mồng một tháng sáu mang một món hàng vào chợ hồi nửa đêm mà đi tìm.



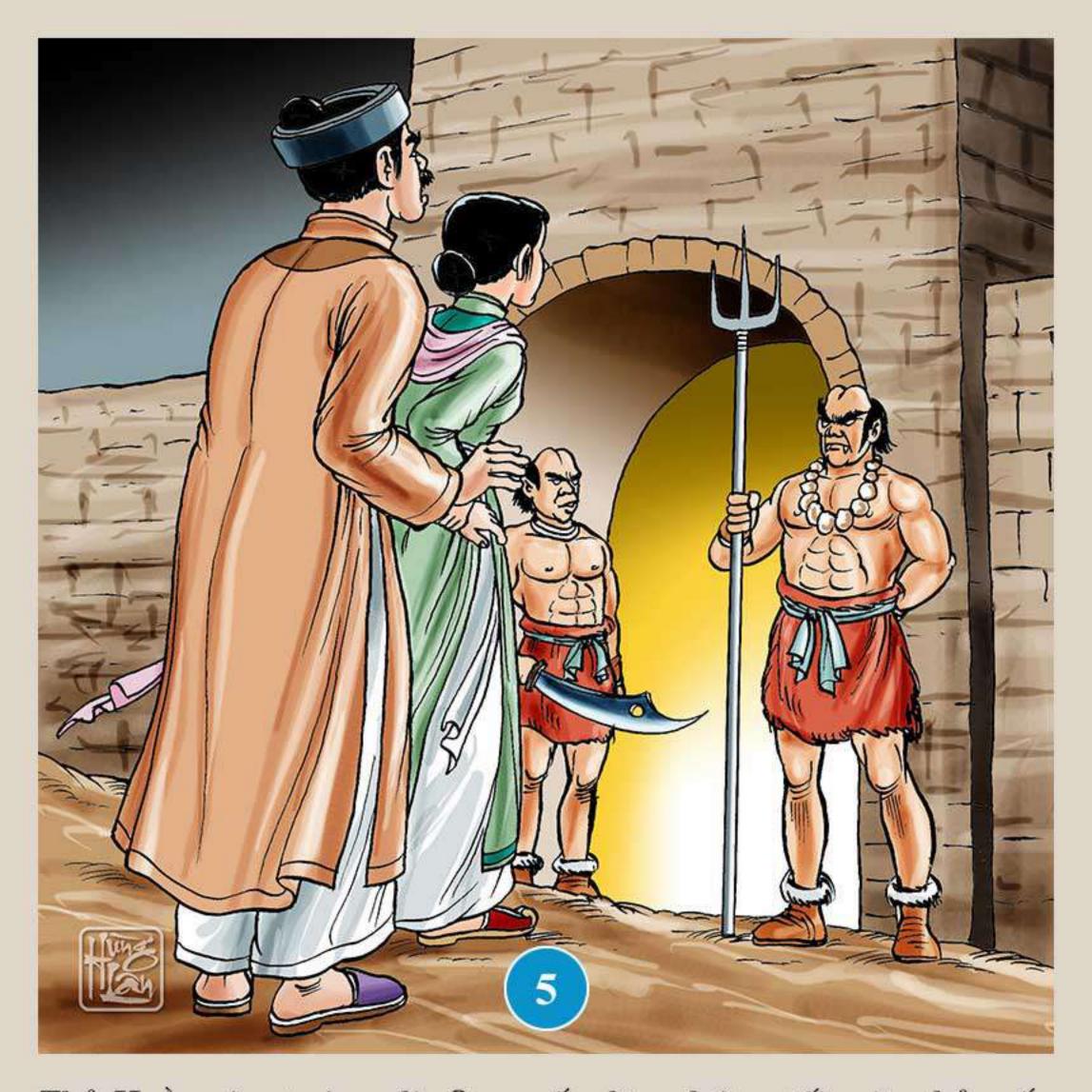
Thủ Huồn là người rất yêu vợ. Tuy vợ chết đã ngoài mười năm rồi nhưng hắn vẫn không lúc nào quên. Hắn bèn giao nhà lại cho người bà con rồi làm một chuyến du lịch ra Bắc, đến Quảng Yên, mong gặp lại mặt vợ cho thỏa lòng thương nhớ.

Khi đúng ngày gặp vợ, Thủ Huồn không dám hỏi vì thấy vợ ăn mặc rất đài các. Sau cùng, người đàn bà ấy cũng nhận ra được, hắn mừng quá vội dắt vợ ra một chỗ, kể cho vợ nghe cảnh sống của mình từ lâu nay.



Hắn liền hỏi vợ:

- Mình lâu nay làm gì?
- Tôi làm vú nuôi trong cung vua. Cuộc đời của tôi không có gì đáng phàn nàn. Tôi có một gian nhà riêng trong hoàng cung, cái ăn cái mặc được chu cấp đầy đủ.
- Tôi nhớ mình quá. Tôi muốn theo mình xuống dưới ấy ít lâu có được không?
- Đi theo tôi thì cũng được, nhưng chỉ trong vài ngày là cùng, nếu quá hạn sẽ nguy hiểm.



Thủ Huồn và vợ cùng đi. Qua mấy dặm đường tối mịt, chả mấy chốc đã đến cõi âm. Hắn rùng mình khi lọt qua bao nhiêu cổng trước lúc vào thành nội, qua những tên quỷ gác cổng có những bộ mặt gớm ghiếc.

Nhờ có vợ nên chỗ nào cũng vào được trót lọt. Đến một gian nhà thấp, vợ bảo chồng:

- Đây là nhà bếp, đằng kia là nhà ngục, trước mặt là cung hoàng hậu, chỗ tôi túc trực hàng ngày. Qua khỏi đấy là cung vua.



Vợ hắn đưa hắn đến một gian phòng rồi bảo:

- Mình cứ ẩn tạm trong buồng vắng này vì không thể lên buồng tôi trên kia được, tôi sẽ kiếm cách cho mình đi xem một vài chỗ, nhưng rồi phải về ngay.

Chiều hôm đó, người vợ về trao cho Thủ Huồn một mảnh giấy

phép của Diêm Vương và nói:

- Bây giờ mình có thể đi được rồi. Nhưng phải nhớ là không được vào cung vua và cung hoàng hậu, còn những nơi khác thì mình cứ việc đi xem cho thỏa thích.



Hắn lượn mấy vòng chung quanh nhà bếp rồi sẵn đó bước đến nhà ngục.

Chưa lọt khỏi cổng mà những tiếng kêu khóc, tiếng la thét ở phía trong làm cho hắn bồn chồn. Qua mấy phòng chuyên mổ bụng, móc mắt, cắt tay... hắn thấy đây quả là nơi hành hạ tội nhân kinh khủng, đúng như lời đồn ở trên trần thế.

Sau cái bàn xẻo thịt là cả một kho gông, trong đó có một cái gông đặc biệt: nó vừa to vừa dài, làm bằng những thanh gỗ nặng như sắt.



Thủ Huồn lân la hỏi lão cai ngục:

- Thứ gông to này để làm gì vậy?

 Để chờ một thằng rất ác nghiệt xuống đây. Tất cả các cái gông trong này đều đã có chủ cả, cứ xem gông to hay gông nhỏ thì biết tội ác của từng người ngay.

Thủ Huồn lại hỏi:

- Thế cái thằng sẽ đeo cái gông vừa to vừa dài đó là ai vậy? Lão cai ngục thủng thỉnh giở một cuốn sách vừa to vừa dày, chỉ vào một hàng chữ rồi đọc:



- Hắn là Võ Thủ Hoằng, tức là Thủ Huồn, người ở Đại Nam quốc, Gia Định tỉnh, Phúc Chính huyện...

Nghe vậy, Thủ Huồn giật mình, mặt xám ngắt, nhưng hắn vẫn cố giữ vẻ mặt điềm tĩnh hỏi thêm:

- Thế nào? Hắn có tội gì?

Lão cai ngực mắt vẫn không rời cuốn sách:

- Khi làm thơ lại, hắn bẻ mặt ra trái, làm bao nhiều việc oan khốc đến nỗi tội ác của hắn đen kín cả mấy trang giấy đây...



Lão cai ngục nói tiếp:

- Nghe tôi đọc này: Năm Ất Sửu, hắn sửa hai chữ "ngộ sát" thành "cố sát" làm hai mẹ con Thị Nhàn bị án chết, để cho người anh họ chiếm đoạt gia tài, việc này Thủ Huồn được hối lộ mười nén vàng, mười nén bạc và một trăm quan tiền. Cũng năm đó, hắn làm cho ông Ngô Lai ở thôn Bình Ca bị hai mươi năm tội đồ chỉ vì trong nhà có cái áo vải vàng, để đoạt không của ông ta mười hai mẫu ruộng. Năm...



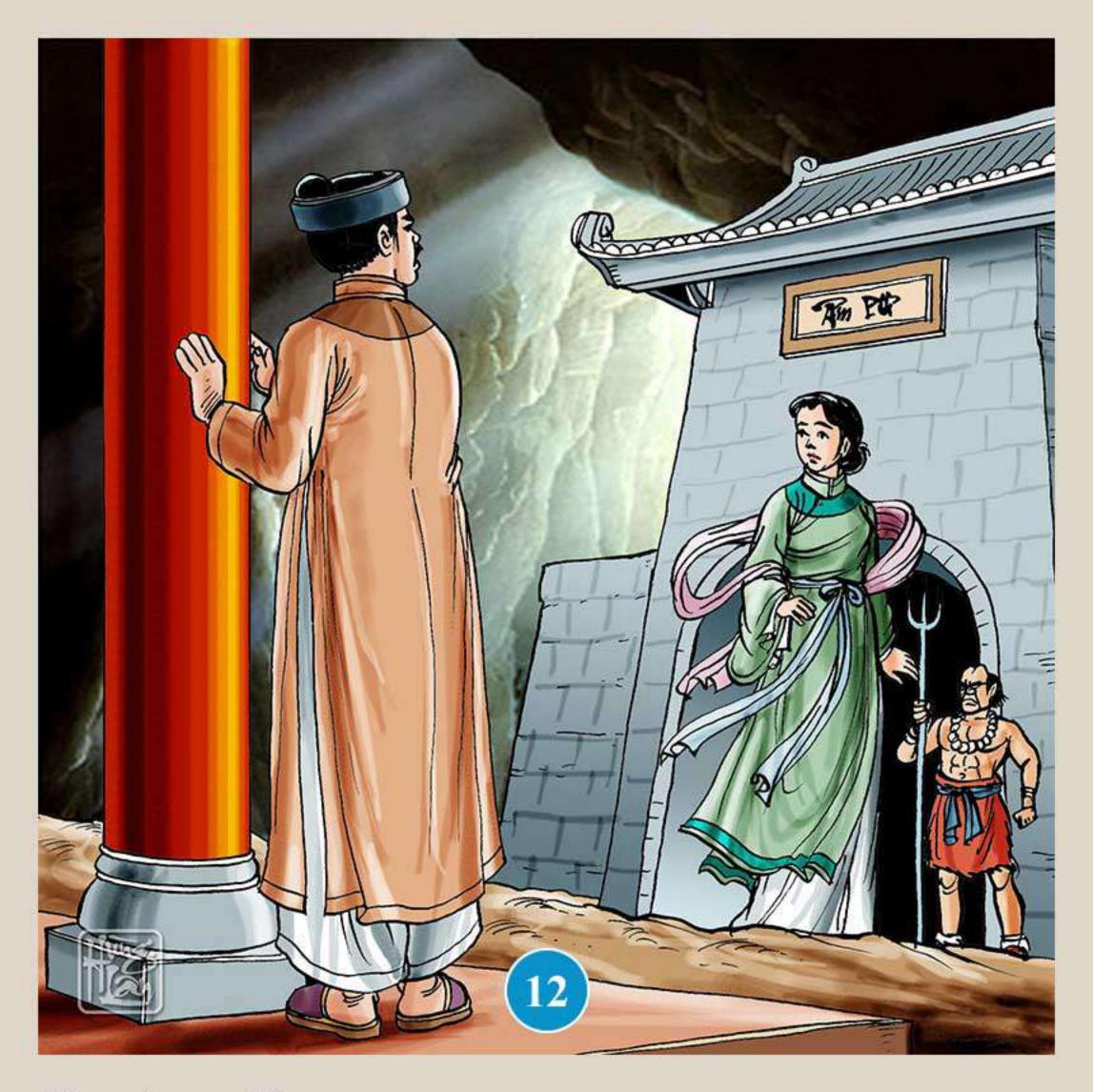
Nghe đến đó thì Thủ Huồn tái mặt, không ngờ mỗi một cái cất tay động chân của mình trên dương trần kia, dưới này đều rõ mồn một. Hắn ngắt lời đánh trống lảng:

- Thế vợ hắn có cùng đeo gông với hắn không hở ông?

 Ô! Ai làm người ấy chịu chớ! Vợ hắn nghe đâu là người tốt đã xuống đây rồi.

Thủ Huồn lại hỏi gặng:

- Ví như nếu hắn muốn hối cải thì phải làm thế nào?



Lão cai ngục đáp:

- Đã vay thì phải trả! Nếu hắn muốn thì phải đem những thứ của cải cướp giật được đó bố thí và cúng lễ cho hết đi thì may ra...
Từ biệt lão cai ngực và những hình cụ khủng khiếp, Thủ Huồn

không còn bụng dạ nào để đi xem nơi khác nữa.

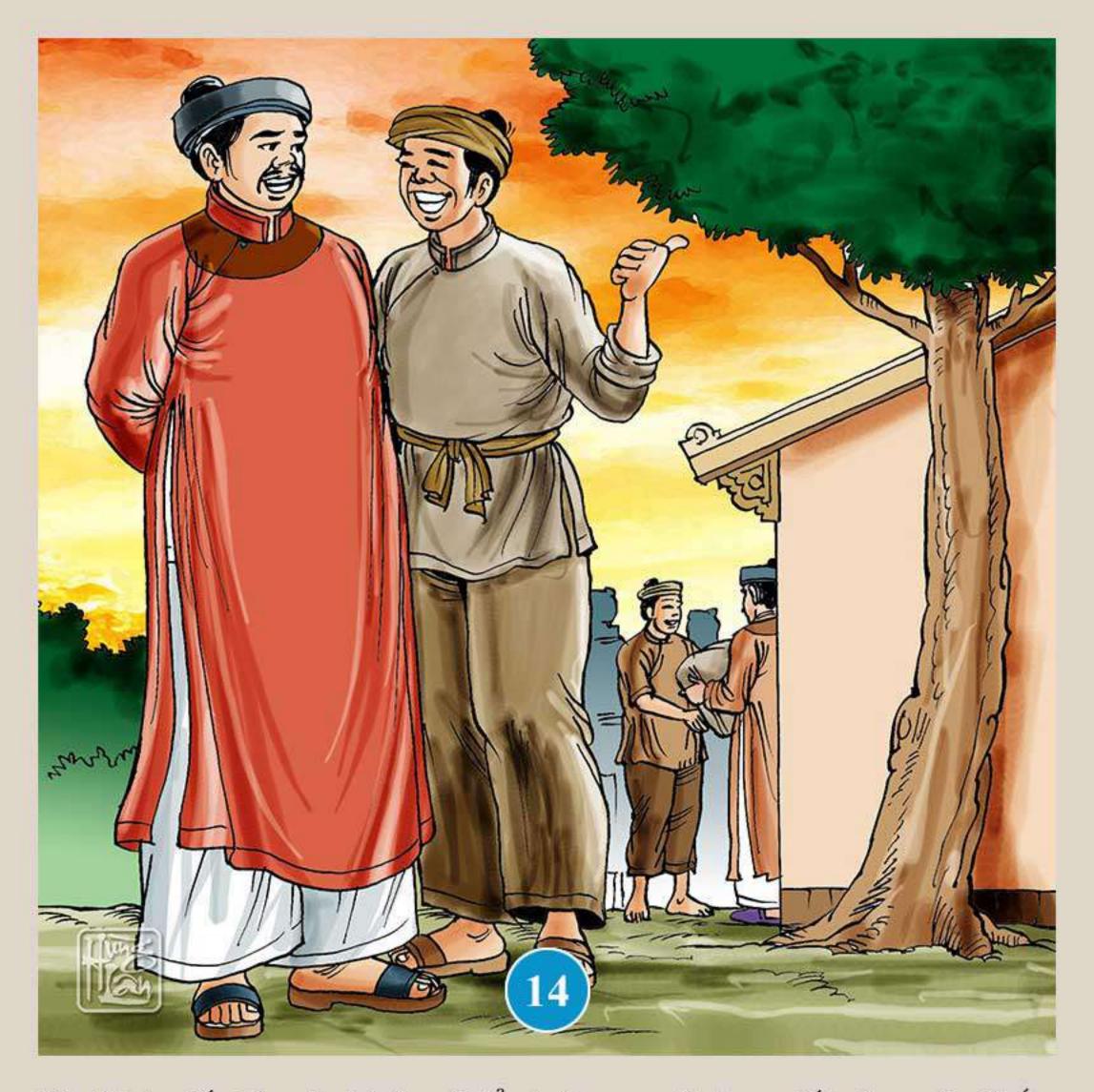
Vợ thấy chồng đòi về, liền đưa chồng ra khỏi hoàng cung của Diêm Vương và ra khỏi mấy dặm đường tối tăm mù mịt của âm phủ.



Lúc chia tay, hắn bảo vợ:

- Tôi về trang trải công nợ, có lẽ ba năm nữa tôi lại xuống. Mình nhớ lên chợ đón nghe!

Về tới Gia Định, Thủ Huồn mạnh tay bố thí. Hắn cho gọi những người nghèo khó trong vùng lại, phát cho họ tiền, lúa... rồi đem ruộng đất của mình cúng cho làng, cho chùa, chia cho họ hàng thôn xóm. Hắn mời hầu hết các sư sãi ở các chùa trong vùng tới nhà mình làm lễ cúng, tốn kém kể cả tiền vạn.



Người ta lấy làm lạ không hiểu tại sao một tay riết róng như hắn bây giờ trở nên hào phóng một cách lạ thường như vậy. Ai xin gì được nấy. Có những người trước đây chửi hắn, bây giờ lại đâm ra thương hại hắn. Họ thường kháo với nhau:

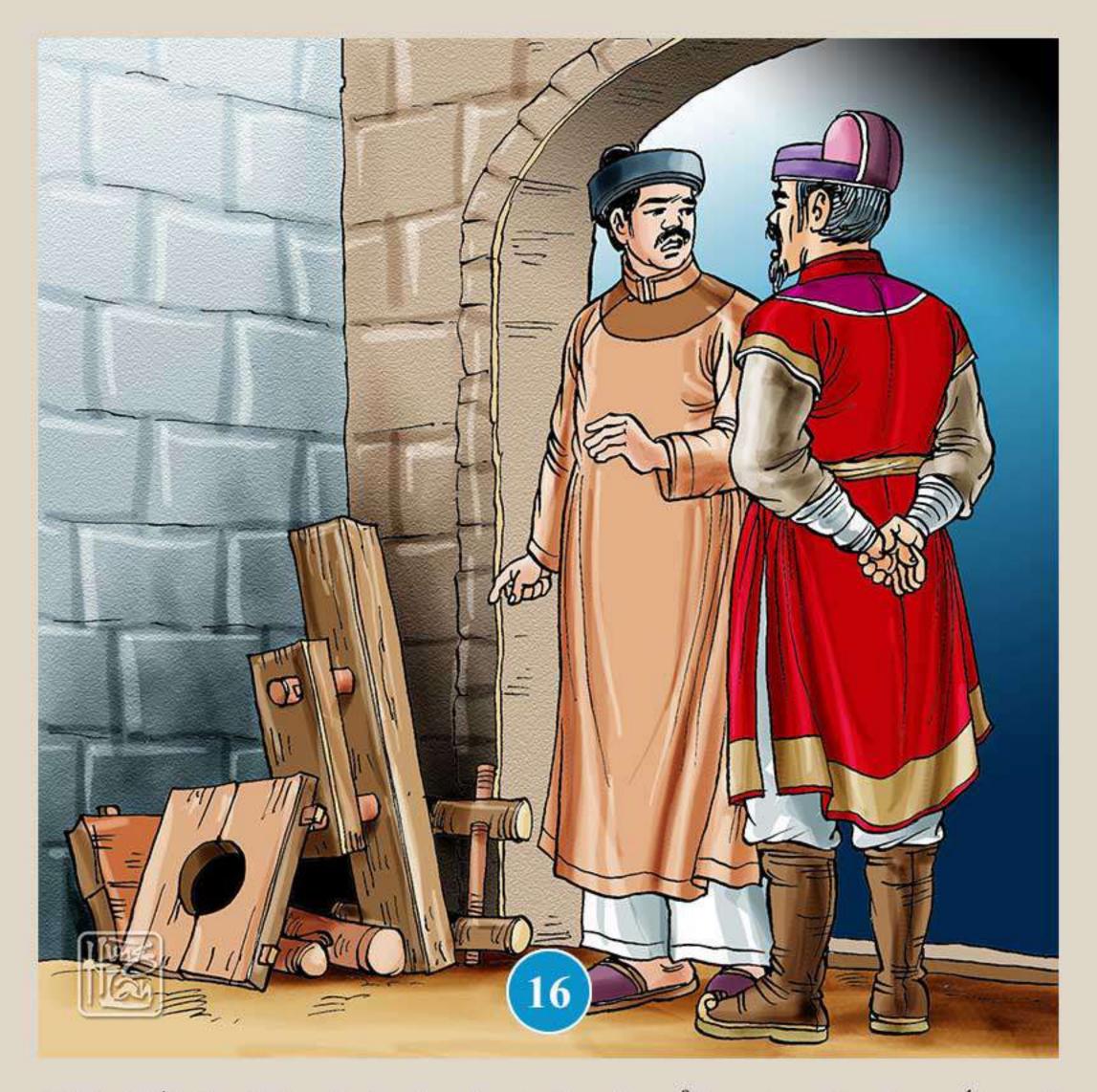
- Thứ của vô nhân bất nghĩa ấy không trước thì sau thế nào cũng đội nón ra đi mà thôi.
- Có lẽ vì hắn không con, biết để của cũng chả được gì nên hắn làm cho với bớt đi ấy mà.



Thủ Huồn có nghe rất nhiều lời đàm tiếu về mình, nhưng hắn chẳng nói gì cả, cứ việc vung của làm phúc không tiếc tay.

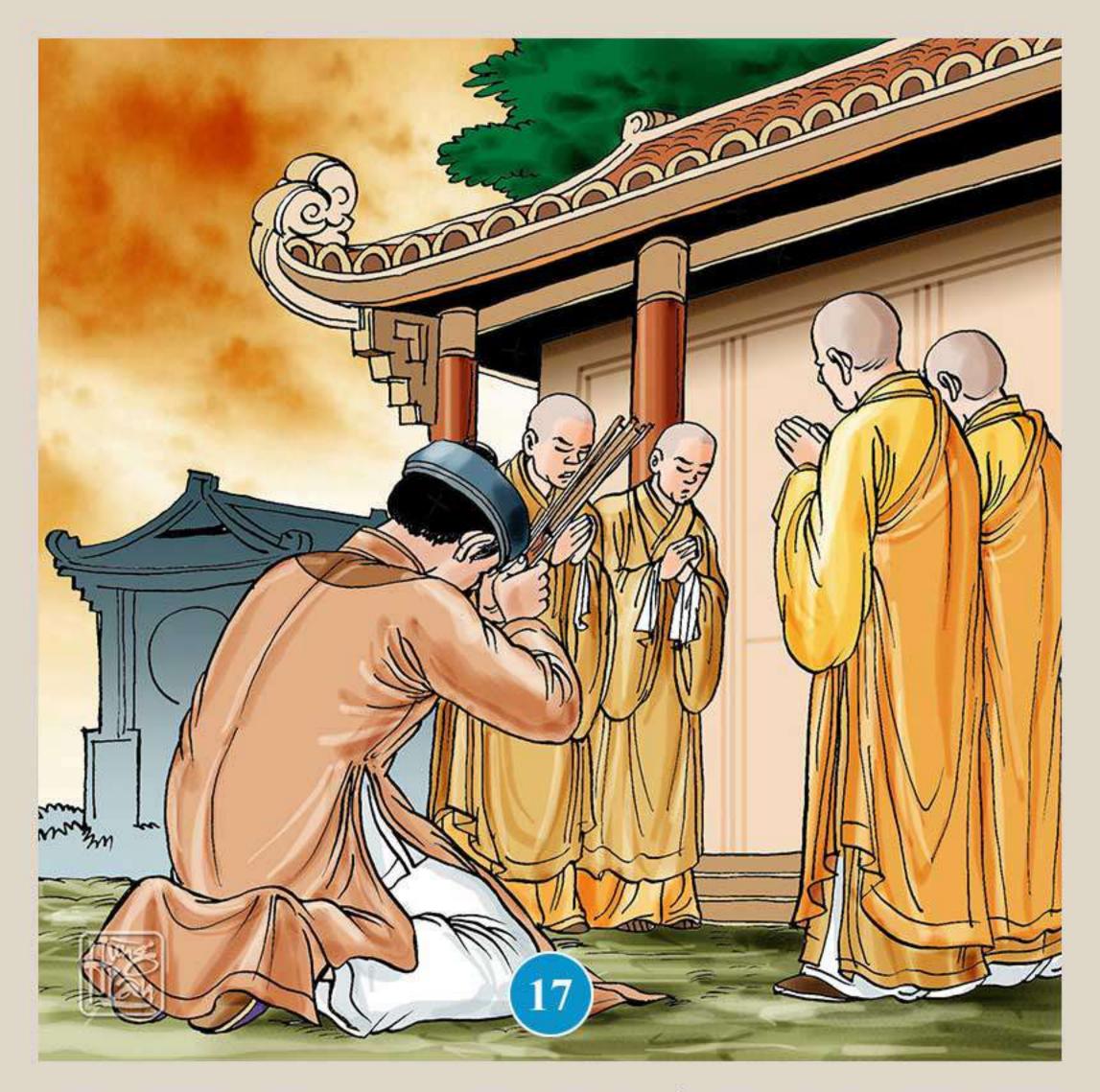
Cứ thế sau ba năm, Thủ Huồn đã tiêu tán hết ba phần tư cơ nghiệp. Nhớ lại lời hẹn, hắn lại khăn gói ra Bắc tìm đến chợ Mạnh Ma. Hắn dỗ khéo được vợ cho hắn xuống thăm cõi âm thêm một lần nữa.

Khi trở lại nhà ngục, Thủ Huồn thấy quang cảnh vẫn như cũ. Lão cai ngục vẫn là lão cai ngục trước kia.



Cách bố trí y hệt như xưa, cũng có nơi mổ bụng, nơi móc mắt, nơi cắt tay... Duy chỗ để gông thì có ít nhiều thay đổi. Bên cạnh những cái vẫn còn nguyên hình như xưa thì lại có những cái trước bé nay đã lớn lên, có cái trước lớn nay nhỏ hẳn đi. Đặc biệt cái gông của hắn đã nhỏ hẳn đi ít nhiều, tuy vẫn còn to và dài hơn các thứ gông thường một tí. Hắn lân la hỏi lão cai ngực:

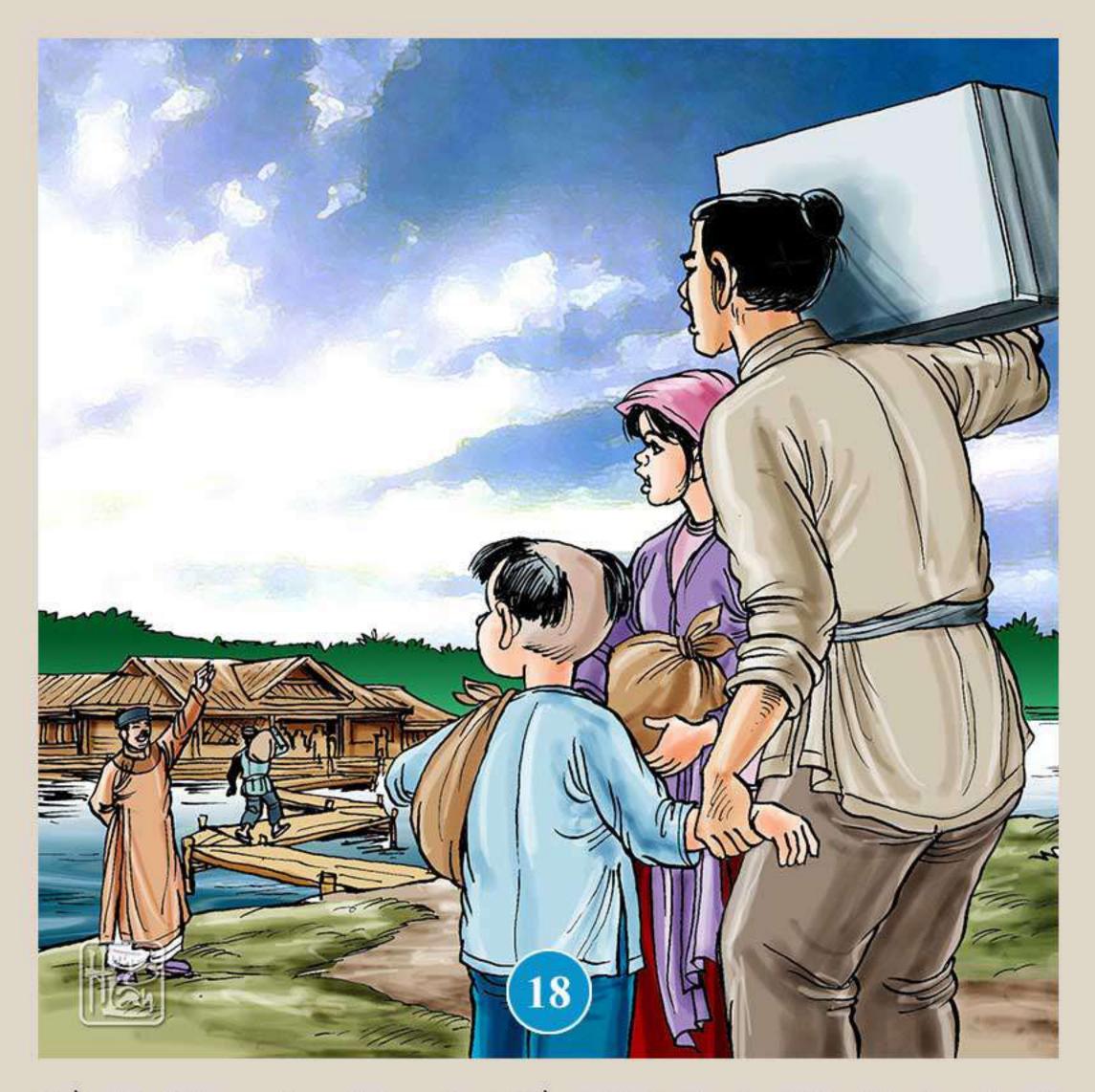
- Cái gồng để ở nơi này trước kia tôi nhớ hình như to lắm thì phải?!



- Đúng đấy! - Lão cai ngực đáp. Có lẽ gần đây ở trên dương thế thằng cha ấy đã biết chuộc lỗi nên cái gông ấy đã nhỏ lại bớt. Nếu

hắn gắng hơn nữa thì rồi sẽ có phúc lớn.

Thủ Huồn lại quay lên dương thế, trở về Gia Định. Hắn lại làm tiếp công việc bố thí và cúng bái. Lần này hắn bán hết tất cả những gì còn sót lại, kể cả nhà hắn ở. Hắn đến Biên Hòa dựng một ngôi chùa lớn để cúng Phật rồi xuôi dòng Đồng Nai để làm một việc nghĩa cuối cùng.



Hồi đó ở khu vực ngã ba sông Đồng Nai và sông Gia Định việc đi lại của dân chúng rất là khó khăn và bất tiện, vì lòng sông rộng và nước chảy rất xiết.

Cũng vì thế mà người ở bên kia sông Đồng Nai vẫn còn ngần ngại, chưa dám di cư sang bên này sông để sinh cơ lập nghiệp.

Thủ Huồn bèn quyết định ở lại đây. Hắn kết một cái bè lớn, trên bè có nhà ở, có đủ chỗ nghỉ, có sẵn nồi niêu, đồ dùng và tiền gạo.



Những thứ ấy hắn sắm sửa đầy đủ trên bè dùng để tiếp rước những người qua lại, nhất là những người nghèo khó.

Hễ ai lỡ đường đến đấy thì hắn cho họ trú ngụ tại bè của mình, kẻ năm ba ngày, người một đôi tháng mà không lấy tiền, giúp họ vốn liếng, sang sông mà lập nghiệp.

Thủ Huồn làm công việc đó một cách sốt sắng để giúp người cùng khổ, mãi cho đến ngày xuống âm phủ thật sự.



Sau đó khá lâu, có lẫn một ông vua tên là Đạo Quang bên Tàu lúc mới lên ngôi có cho sứ sang Việt Nam hỏi lai lịch một người ở Gia Định. Số là khi nhà vua mới sinh, người ta thấy trong lòng bàn tay vua có mấy chữ: "Đại Nam, Gia Định, Thủ Hoằng", nên nhà vua cần biết rõ gốc gác Thủ Hoằng là ai.

Sứ giả tìm đến nơi và đi hỏi gốc tích thì biết rằng Thủ Hoằng chính là Thủ Huồn ngày trước.

Sau khi sứ giả cho biết rõ lai lịch Thủ Huồn, vua Tàu mừng lắm, liền cúng vào ngôi chùa Biên Hòa ba pho tượng vàng.



Do việc đó mà người ta bảo Thủ Huồn nhờ thành thực hối lỗi, chẳng những làm tiêu mất cái gông chờ hắn ở cõi âm, mà còn được Diêm Vương cho đi đầu thai làm vua bên Trung Quốc.

Ngày nay, ở Biên Hòa có một ngôi chùa cổ còn mang tên là Chùa Thủ Huồn để nhớ đến gốc tích này.

Chỗ ngã ba sông Đồng Nai và Gia Định còn gọi là sông Nhà Bè để kỷ niệm lòng tốt của Thủ Huồn đối với khách bộ hành Nam Bắc đi qua con sông đó, do vậy mà nay vẫn còn có câu hát ru:

Nhà Bè nước chảy phân hai

Ai về Gia Định Đồng Nai thì về...